

BÀI KIỂM TRA HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG - NHÓM 4

Nơi huấn luyện:

Họ và tên:.....; Ngày/tháng/năm sinh:.....;

Chức danh:; Ngày KT:/...../2025; Ký tên:

Thời gian 20 phút – Hướng dẫn đánh dấu trắc nghiệm: ☐ Chọn; ☒ Bỏ; ☒ Chọn lại

CHỌN CÂU ĐÚNG NHẤT ĐÁNH DẤU VÀO CÁC Ô DƯỚI ĐÂY.

Câu 1	A	B	C	D	Câu 8	A	B	C	D
Câu 2	A	B	C	D	Câu 9	A	B	C	D
Câu 3	A	B	C	D	Câu 10	A	B	C	D
Câu 4	A	B	C	D	Câu 11	A	B	C	D
Câu 5	A	B	C	D	Câu 12	A	B	C	D
Câu 6	A	B	C	D	Câu 13	A	B	C	D
Câu 7	A	B	C	D	Câu 14	A	B	C	D

Câu 1: Công tác an toàn vệ sinh lao động gồm những mục đích nào sau đây?

- Hạn chế, ngăn ngừa tai nạn lao động
- Bồi dưỡng, phục hồi kịp thời và duy trì khả năng lao động
- Đảm bảo sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp
- Cả 03 mục đích trên

Câu 2: Nghị định số 140/2018/NĐ-CP quy định về huấn luyện ATVSLĐ trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh gồm những nhóm đối tượng nào sau đây?

- Người quản lý nhóm 1; người làm công tác chuyên trách, bán chuyên trách về ATVSLĐ nhóm 2;
- Người vận hành máy, thiết bị, làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ Nhóm 3;
- Mạng lưới An toàn vệ sinh viên nhóm 6; người làm công tác y tế lao động nhóm 5 và tất cả người lao động còn lại không thuộc các nhóm trên đang làm việc tại cơ sở là nhóm 4
- Tất cả các đối tượng thuộc sáu nhóm trên đều phải được huấn luyện

Câu 3: Các yếu tố nguy hiểm thường gặp có thể gây tai nạn lao động trong quá trình làm việc:

- Các bộ phận truyền động, chuyển động của máy, các mảnh văng bắn của vật liệu, vật rơi đổ sập, yếu tố nhiệt, dòng điện, nguy cơ cháy nổ, các hóa chất cấp tính.
- Các hoá chất mạn tính, chất ăn mòn, bụi, tiếng ồn ánh sáng không đảm bảo ...
- Tư thế làm việc, bố trí vị trí làm việc không phù hợp
- Các câu a, b, c đều đúng.

Câu 4: Điều kiện nào sau đây hình thành đám cháy?

- Nguồn nhiệt, chất cháy, khí oxi
- Chất cháy, nguồn nhiệt, nguồn điện
- Khí cháy, nguồn nhiệt, chất cháy
- Khí Oxi, chất cháy

Câu 5: Khi xảy ra sự cố nguy hiểm tại nơi làm việc, người lao động cần phải ?

- Tuân thủ các bước chỉ dẫn về thoát nạn, thoát hiểm
- Theo sự hướng dẫn của người chỉ huy tại nơi làm việc
- Nhanh chóng di chuyển tới lối thoát nạn, rời khỏi khu vực nguy hiểm
- Tất cả các câu a, b, c đều đúng

Câu 6: Để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho mình khi làm việc thường xuyên với máy tính cần lưu ý vấn đề nào sau đây ?

- a. Phòng làm việc nên có ánh sáng vừa phải, ít màu sắc, hạn chế tiếng ồn gây khó chịu tại nơi làm việc.
- b. Ngồi làm việc đúng tư thế, không nên làm việc trước màn hình máy tính liên tục hơn 1 giờ mà không thư giãn mắt, nhìn ra xa trước khi rời máy đứng dậy, vận động cơ thể, gân cốt trong quá trình làm việc và quan trọng nhất là đừng để cơ thể quá mệt mỏi, giảm sự căng thẳng khi làm việc.
- c. Sử dụng điện đúng các quy định về an toàn, định kỳ kiểm tra nguồn và thiết bị điện, phải có đầy đủ thiết bị bảo vệ, nắp che kín linh kiện điện.
- d. Tất cả các vấn đề a, b, c nêu trên.

Câu 7: Theo Luật An toàn vệ sinh lao động, NSDLĐ và NLĐ có bao nhiêu quyền và nghĩa vụ ?

- a. Người sử dụng lao động có 03 quyền, 06 nghĩa vụ; người lao động có 05 quyền, 03 nghĩa vụ
- b. Người sử dụng lao động có 04 quyền, 07 nghĩa vụ; người lao động có 06 quyền, 03 nghĩa vụ
- c. Người sử dụng lao động có 05 quyền, 07 nghĩa vụ; người lao động có 05 quyền, 06 nghĩa vụ
- d. Người sử dụng lao động có 06 quyền, 06 nghĩa vụ; người lao động có 07 quyền, 03 nghĩa vụ

Câu 8: Trong quá trình sản xuất nếu người lao động thấy rõ có nguy cơ gây ra tai nạn lao động:

- a. Có quyền rời bỏ nơi làm việc.
 - b. Cứ làm việc hết ca sản xuất để đảm bảo sản lượng.
 - c. Có quyền rời bỏ vị trí làm việc nhưng phải báo cáo ngay với người phụ trách, người quản lý.
 - d. Không được phép rời bỏ nơi làm việc.
- cung ứng.



Câu 9. Các biểu tượng

lần lượt tương ứng với đặc tính nào của hoá chất

- a) Tính ăn mòn; gây kích ứng; dễ cháy nổ
- b) Tính ăn mòn; gây kích ứng; nguy hại đến tế bào
- c) Tính độc hại môi trường; tính phóng xạ; dễ cháy nổ
- d) Tính độc hại môi trường; nguy hiểm; tính oxy hóa

Câu 10: Khi làm việc trên các bồn, bể chứa nguyên liệu thì

- a) Khi làm việc bên trên không ném đồ, dụng cụ xuống dưới, không tự ý leo vào bồn chứa.
- b) Nơi làm việc luôn được giữ sạch sẽ, dụng cụ, vật liệu được sắp xếp gọn gàng.
- c) Thực hiện theo các biển báo, các quy tắc an toàn làm việc trên cao, trong không gian hạn chế.
- d) Các câu trên đều đúng.

Câu 11: Tác hại khi tiếp xúc với nguồn phóng xạ (Tia X)

- a) Gây tổn thương cục bộ cho da
- b) Nguy cơ đục thủy tinh thể
- c) Tăng nguy cơ ung thư
- d) Tất cả các ý trên

Câu 12: Tác hại của khí amoniac (NH_3)

- a) Kích ứng và bỏng da
- b) Tổn thương nghiêm trọng đường hô hấp, có thể dẫn đến tử vong
- c) Có khả năng gây cháy nổ
- d) Tất cả các ý trên

Câu 13: Trong quá trình sản xuất bia phát sinh nhiều bụi loại bụi có thể gây ra mỗi nguy gì

- a) Bệnh hen phế quản, bệnh viêm da
- b) Do dễ cháy nên bụi gỗ có nguy cơ gây hỏa hoạn, nổ
- c) Các ý a và b đều đúng.
- d) Bụi thực phẩm không nguy hại sức khỏe

Câu 14: Cấp cứu người bị điện giật- khi nạn nhân bị điện giật còn tri giác?

- a. Xối nước vào nạn nhân để nạn nhân mau tỉnh táo.
- b. Cạo gió, xoa dầu vào mũi.
- c. Để nạn nhân nơi thoáng khí, yên tĩnh, mời bác sĩ ngay hoặc chuyển đến trạm y tế gần nhất.
- d. An ủi để nạn nhân hết sợ.